

Số: 36/2026/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2025/TLST- DS ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** ông Vũ Hoàng T, sinh năm 1981; nơi thường trú: tổ A, khu C, phường T, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Mạnh H, sinh năm 1986; nơi thường trú: Hội P, xã Đ, thành phố Hà Nội (theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 3646/2025/CCGD lập tại Văn phòng C, tỉnh Quảng Ninh ngày 21/11/2025).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Vũ Quang D – Luật sư Văn phòng Luật sư Quang Dũng và cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh B.

* **Bị đơn:** bà Trần Thị Thùy D1, sinh năm 1983; nơi thường trú: tổ C, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1982; nơi thường trú: tổ G, khu phố T, phường H, tỉnh Quảng Ninh (theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 5993/2025/CCGD lập tại Văn phòng C1, tỉnh Quảng Ninh ngày 03/11/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả tiền: bà Trần Thị Thùy D1 có nghĩa vụ trả cho ông Vũ Hoàng T số tiền nợ gốc còn lại là: 1.573.349.990 đồng (một tỷ, năm trăm bảy

mười ba triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về án phí: bà Trần Thị Thùy D1 tự nguyện chịu 29.600.250 đồng (hai mươi chín triệu sáu trăm nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ông Vũ Hoàng T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001619 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, Lưu VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

